TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số:112/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cầu Giấy, ngày 11 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 142/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Minh T; Sinh ngày 12/09/1982.

CCCD số: 025082000000, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 10/07/2021.

Bà Hoàng Thị Hồng N; Sinh ngày 24/04/1989.

CCCD số: 038189000000, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 10/07/2021.

Cùng cư trú tại: Phòng 1305, tòa nhà B11C, KĐT mới Nam Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 10 năm 2013 tại UBND phường T,

quận C, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 177; Quyển số 01/2013. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 30/09/2014. Khi ly hôn, ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N đã thỏa thuận và thống nhất để bà Hoàng Thị Hồng N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng N. Về cấp dưỡng, ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Minh T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn, bà Hoàng Thị Hồng N đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 30/09/2014 cho bà Hoàng Thị Hồng N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng, ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

Ông Nguyễn Minh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng N cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh T tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047119 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Ông Nguyễn Minh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKS quận Cầu Giấy;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang